

Quyết định số 22/2018/QĐHNGĐ-ST

Ngày 06-6-2018

“V/v công nhận thuận tình ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Bích Đào - Thẩm phán.
- Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Trần Thị Thúy Hạnh- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Dương Thị Thanh Hiền– Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 20/2018/TLST-HNGĐ ngày 10/5/2018 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, Theo Quyết định mở phiên họp số 17/2018/QĐ-TA ngày 25/5/2018.

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Chị Trần Thị H; sinh năm 1980; CMND số 183216976; địa chỉ: Xóm M, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh;
2. Anh Tô Quang H; sinh năm 1976; CMND số 183072252; địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xóm M, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang cư trú tại Ảnggôla.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Người yêu cầu thứ nhất chị Trần Thị H trình bày: Chị và anh Tô Quang H đăng ký kết hôn ngày 09/5/2006 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng sống xa nhau, không có điều kiện gần gũi, chăm sóc, tình cảm phai nhạt. Nhận thấy tình cảm không còn, nên cả hai thống nhất cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Người yêu cầu thứ hai anh Tô Quang H trình bày bằng văn bản: Hai anh chị đăng ký kết hôn vào ngày 09/5/2006 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Năm 2016 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, do bất đồng quan điểm. Anh xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn tình yêu đối với chị H, mục đích hôn

nhân không đạt được nên làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh và chị Trần Thị H.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng trình bày thống nhất có hai con chung: Tô Quang M, sinh ngày 22/02/2007 và Tô Quang V, sinh ngày 07/7/2010. Hai đương sự thống nhất giao con chung cho anh Tô Quang H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Trần Thị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Tô Quang H yêu cầu được xét xử vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết việc ly hôn và ủy quyền việc giao nhận tài liệu, chứng cứ cho ông Tô Văn T (là bố đẻ của anh H).

Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau nên đề nghị Tòa án chấp nhận sự thỏa thuận của chị Trần Thị H và anh Tô Quang H về quan hệ hôn nhân, con chung. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền giải quyết: Anh Tô Quang H hiện đang lao động tại nước Cộng hòa Angola, có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Angola nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật TTDS năm 2015.

[1.2] Người yêu cầu anh Tô Quang H có yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình xét xử và ủy quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho ông Tô Văn T. Căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh H theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Tô Quang H đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn vào 09/5/2006 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên họp, chị Trần Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn với anh Tô Quang H. Hội đồng xét xử nhận thấy, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn.

Mặc dù, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng trình bày khác nhau: Theo anh H nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, còn theo chị H là do khoảng cách về địa lý, anh H sống tại nước ngoài lâu năm không về nước, chị H sinh sống tại Việt Nam nên không có điều kiện gần gũi, chăm sóc nhau, tình cảm phai nhạt nhưng đều khẳng định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không còn tình yêu và đều có nguyện vọng được ly hôn.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau...nhưng cuộc hôn nhân của chị Trần Thị H và anh Tô Quang H không đạt được mục đích đó.

Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “Vợ, chồng hoặc cả hai có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn” (khoản 1 Điều 51); “Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn....” (Điều 55).

Như vậy, chị H và anh H đã tự nguyện thỏa thuận ly hôn. Căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, HĐXX công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

[2.2] Quan hệ con chung: Anh Tô Quang H và chị Trần Thị H đã thỏa thuận giao các con chung Tô Quang M, Tô Quang V cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Cháu M và cháu V có nguyện vọng được ở với bố.

Khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “Vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con...”. Như vậy, anh Tô Quang H và chị Trần Thị H đã thỏa thuận được với nhau về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ của mỗi bên sau khi ly hôn. Sự thỏa thuận đó cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu Tô Quang M, Tô Quang V. Tuy nhiên, hiện tại anh H đang lao động nước ngoài, để đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của các cháu, anh Tô Quang H và ông Tô Văn T (bố đẻ của anh H) đã có sự thỏa thuận: Ông T sẽ chăm sóc các cháu Tô Quang V, Tô Quang M thay anh H trong thời gian anh H đang lao động tại nước ngoài. Sự thỏa thuận này của các bên là tự nguyện. Tại phiên họp hôm nay, chị Trần Thị H chấp thuận sự thỏa thuận này.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của họ để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, 371, Điều 149 Bộ luật Tổ tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Tô Quang H.

2. Quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận: Giao các con chung Tô Quang M, sinh ngày 22/02/2007 và Tô Quang V, sinh ngày 07/7/2010 cho anh Tô Quang H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Trong thời gian anh H chưa về nước thì ông Tô Văn T tự nguyện chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu Tô Quang M, Tô Quang V thay anh H. Chị Trần Thị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

2. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Trần Thị H (đã nộp 300.000đ tại biên lai số 001213 ngày 10/3/2018 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh)

Phiên họp công khai có mặt chị Trần Thị H, vắng mặt anh Tô Quang H (có lý do).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã S, huyện H;
- Đương sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Bích Đào